

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Vòng bi 6203 (china) 91051-K35-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, MSX 125, SH 125, SH 150, VARIO 160

Mã sản phẩm 91051K35V01 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, FUTURE 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, VARIO 160

Phụ tùng xe máy mã 91051K35V01 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, FUTURE 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, VARIO 160. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/vong-bi-6203-china-91051-k35-v01-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-future-125-msx-125-sh-125-sh-150-vario-160-91051K35V01> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Vòng bi 6203 (china) 91051-K35-V01
HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150,
AIR BLADE 160, FUTURE 125, MSX 125, SH
125, SH 150, VARIO 160



SKU	91051K35V01
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, FUTURE 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, VARIO 160
Năm	AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 AIR BLADE 125/160: 2023,2024,2025,2026 FUTURE 125: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 MSX 125 PCX: 2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020 PCX 160: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/150: 2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/160: 2024,2026 VARIO 160: 2023
DVT	Cái
Giá lẻ	63.744đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	45,531đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	48,096đ	-24.5%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	50,875đ	-20.2%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	53,868đ	-15.5%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	63,744đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 91051K35V01 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 10 CATALOGUE BÁNH SAU (AFS125MSF) HONDA FUTURE 125 K73** — HONDA ·

- FUTURE · 2020 · CATALOGUE FUTURE 125 K73 (2020) · chi tiết số 20
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-10-catalogue-banh-sau-afs125msf-honda-future-125-k73--EPCDOV0002805>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 30 CATALOGUE BÁNH SAU (AFS125CSF) HONDA FUTURE 125 K73** — HONDA · FUTURE · 2020 · CATALOGUE FUTURE 125 K73 (2020) · chi tiết số 17
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-30-catalogue-banh-sau-afs125csf-honda-future-125-k73--EPCDOV0002806>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 40 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA MSX 125 SF** — HONDA · MSX · CATALOGUE MSX 125 SF · chi tiết số 20
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-40-catalogue-banh-xe-sau-honda-msx-125-sf--EPCDOV0001424>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 30 CATALOGUE BÁNH SAU - CÀNG SAU HONDA PCX** — HONDA · PCX · 2014,2015,2016,2017 · CATALOGUE PCX (2014-2017) · chi tiết số 17
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-22-30-catalogue-banh-sau-cang-sau-honda-pcx--EPCDOV0002204>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 30 CATALOGUE BÁNH SAU / CÀNG SAU HONDA PCX 125 K35A (WW125E) 2013** — HONDA · PCX · 2013 · CATALOGUE PCX 125 K35A (WW125E) (2013) · chi tiết số 17
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-22-30-catalogue-banh-sau-cang-sau-honda-pcx-125-k35a-ww125e-2013--EPCDOV0005406>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 30 CATALOGUE BÁNH XE SAU - GẮP SAU HONDA PCX** — HONDA · PCX · 2018 · CATALOGUE PCX (01/2018+) · chi tiết số 17
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-22-30-catalogue-banh-xe-sau-gap-sau-honda-pcx--EPCDOV0001696>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 30 CATALOGUE BÁNH XE SAU / GẮP SAU HONDA PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017 - 2020)** — HONDA · PCX · 2017,2018,2019,2020 · CATALOGUE PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017-2020) · chi tiết số 17
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-22-30-catalogue-banh-xe-sau-gap-sau-honda-pcx-125-pcx-150-ww125j-ww150j-2017-2020--EPCDOV0003064>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 40 CATALOGUE BÁNH XE SAU / GẮP SAU HONDA PCX 160 K1Z (2021+)** — HONDA · PCX · 2021 · CATALOGUE PCX 160 K1Z (2021+) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-22-40-catalogue-banh-xe-sau-gap-sau-honda-pcx-160-k1z-2021--EPCDOV0002494>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE CÀNG NHÚN HONDA SH 125 - SH 160** — HONDA · SH · 2024 · CATALOGUE SH 125 / SH 160 (2024) · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-cang-nhun-honda-sh-125-sh-160--EPCDOV0002964>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE CÀNG NHÚN HONDA VARIO 160 (2023)** — HONDA · VARIO · 2023 · CATALOGUE VARIO 160 (2023) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-cang-nhun-honda-vario-160-2023--EPCDOV0003478>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Móc treo mũ bảo hiểm 77106-K35-V00 HONDA	77106K35V00	37.383đ
Cụm khóa điều chỉnh bằng tay 35100-K35-V33 HONDA PCX	35100K35V33	1.333.701đ
Ống pô loại R EE183-K35-S3 HONDA PCX	EE183K35S3	959.049đ
Lót đế chân C (đỏ) EE643-K35-C2 HONDA PCX	EE643K35C2	493.982đ
Ống pô xe (màu rainbow) EE183-K35-S30 HONDA AIR BALDE, PCX	EE183K35S30	4.040.323đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 91051K35V01. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 91051K35V01*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Vòng bi 6203 (china) 91051-K35-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, MSX 125, SH 125, SH 150, VARIO 160 (91051K35V01) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/vong-bi-6203-china-91051-k35-v01-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-future-125-msx-125-sh-125-sh-150-vario-160--91051K35V01>

MLA (9th ed.):

"Vòng bi 6203 (china) 91051-K35-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, MSX 125, SH 125, SH 150, VARIO 160 (91051K35V01) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/vong-bi-6203-china-91051-k35-v01-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-future-125-msx-125-sh-125-sh-150-vario-160--91051K35V01>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Vòng bi 6203 (china) 91051-K35-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, MSX 125, SH 125, SH 150, VARIO 160 (91051K35V01) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/vong-bi-6203-china-91051-k35-v01-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-future-125-msx-125-sh-125-sh-150-vario-160--91051K35V01>.

Tài liệu này

Vòng bi 6203 (china) 91051-K35-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, MSX 125, SH 125, SH 150, VARIO 160 (91051K35V01) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.